Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: UBND xã Ea Ly, tỉnh Đắk Lắk

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

a) Họ và tên [2]: Vũ Thị Biên

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân [3]: 024085006322, Cấp ngày 14/3/2025, do Cục CSQLHC Về TTXH

c) Địa chỉ [4]: Tân An - Ea Ly - Đắk Lắk

d) Họ và tên [2]: Nguyễn Thị Xuân Mai

đ) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân [3]: 026187000826, Cấp ngày 13/4/2021, do Cục CSQLHC Về TTXH

e) Địa chỉ [4]: Tân An - Ea Ly - Đắk Lắk

n) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0385599103 Hộp thư điện tử (nếu có): .....

2. Thửa đất đăng ký:

a) Thửa đất số: 5; .2.2. Tờ bản đồ số: 86

b) Địa chỉ [5]: Tân An - Ea Ly - Đắk Lắk

c) Diện tích [6]: 1.304,8 m²; sử dụng chung: .....m²; sử dụng riêng: 1304,8 m².

d) Sử dụng vào mục đích[7]: Trồng cây lâu năm, từ thời điểm: 1997

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất[8]: 50 năm (năm mươi năm)

e) Nguồn gốc sử dụng đất[9]: Ông Hứa Khai khoang 1997 sau đó chuyển nhượng lại cho ông Vũ Thị Biên vì vậy là Nguyễn Thị Xuân Mai vào năm 2007 (không có giấy viết tay)

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số ....., tờ bản đồ số ....., của ....., nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề ..... [10].

3. Nhà ở, công trình xây dựng:

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng [11]: .....

b) Diện tích xây dựng[12]: ..... m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng [13]: .....m².

d) Sở hữu chung[14]: ..... m², sở hữu riêng[14]: ..... m².

đ) Số tầng: ..... tầng; trong đó, số tầng nổi: ..... tầng, số tầng hầm: .....tầng.

e) Nguồn gốc [15]: .....

g) Năm hoàn thành xây dựng[16]: .....

h) Thời hạn sở hữu đến [17]: .....

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng[18]: □

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: *(Đánh dấu ☑ vào ô lựa chọn)*

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất □

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận □

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất *(đối với cá nhân)* □

d) Đề nghị khác (nếu có): .....

5. Những giấy tờ nộp kèm theo[19]:

(1) .....

(2) .....

(3) .....

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đắk ngày ..4... tháng ..5... năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Nguyễn Thị Xuân Mai

Biên

Vũ Trí Biên

Mẫu số: **03/BĐS-TNCN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản; thu nhập từ nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản)

[01] Kỳ tính thuế: Lần phát sinh: Ngày … tháng … năm ...

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

I. THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[04] Tên người nộp thuế: ..Vũ Thị Biên.....

[05] Mã số thuế (nếu có): | | | | | | | | | | | | | |

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân quốc tịch Việt Nam): ..024085004322.....**[06.1]** Ngày cấp:14/3/2025 **[06.2]** Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH

[07] Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt Nam): ……..

[07.1] Ngày cấp:…… **[07.2]** Nơi cấp:……....

[08] Địa chỉ chỗ ở hiện tại: ..Tân An - Ea Ly - Đắk Lắk……..

[09] Quận/huyện: **[10]** Tỉnh/Thành phố: Tỉnh Đắk Lắk……

[11] Điện thoại: ..0385599103….. **[12]** Email: .....

[13] Tên tổ chức, cá nhân khai thay (nếu có):.....

[14] Mã số thuế (nếu có): | | | | | | | | | | | | | |

[15] Địa chỉ: ……...

[16] Quận/huyện: ..... **[17]** Tỉnh/Thành phố: .....

[20] Tên đại lý thuế (nếu có):.....

[21] Mã số thuế (nếu có): | | | | | | | | | | | | | |

[22] Địa chỉ: ……

[23] Quận/huyện: ..... **[24]** Tỉnh/Thành phố: .....

[25] Điện thoại: ..... **[26]** Email: .....

[27] Hợp đồng đại lý thuế: **[28]** Số: ..... **[29]** Ngày:.....

[30] Giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất:

[30.1] Số: …… và số vào sổ cấp GCN: ……

[30.2] Do cơ quan: …… **[30.3]** Cấp ngày: ……

……

[31] Hợp đồng mua bán nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai ký với chủ dự án cấp 1, cấp 2 hoặc Sàn giao dịch của chủ dự án:……

[31.1] Số……..**[31.2]** Ngày:…… .....

[32]Hợp đồng chuyển nhượng trao đổi bất động sản:

[32.1] Số:..... [32.2] Nơi lập..... [32.3] Ngày lập:.....

[32.4] Cơ quan chứng thực ..... [32.5] Ngày chứng thực: .....

II. THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[33] Họ và tên đại diện: Nguyễn Thị Xuân Mai

[34] Mã số thuế (nếu có): | | | | | | | | | | | | | |

[35] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 0261870082466

[35.1] Ngày cấp: 13/6/2021 [35.2] Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH

[36] Văn bản Phân chia di sản thừa kế, quà tặng là Bất động sản

[36.1] Nơi lập hồ sơ nhận thừa kế, quà tặng:.....

[36.2] Ngày lập: .....

[36.3] Cơ quan chứng thực:.....

[36.4] Ngày chứng thực: .....

III. LOẠI BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[37] Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất ☐

[38] Quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở ☐

[39] Quyền thuê đất, thuê mặt nước ☐

[40] Bất động sản khác ☐

IV. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[41] Thông tin về đất:

[41.1] Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 5 ; Tờ bản đồ số (số hiệu): 86

[41.2] Địa chỉ: Tân An - Ea Ly - Đắk Lắk

[41.3] Số nhà.... Toà nhà... Ngõ/hẻm..... đường/phố..... Thôn/xóm/ấp:.....

[41.4] Phường/xã:.....

[41.5] Quận/huyện:.....

[41.6] Tỉnh/thành phố:.....

[41.7] Loại đất, vị trí thửa đất (1,2,3,4...)

+ Loại đất 1:..... Vị trí 1:..... Diện tích:.....m2

+ Loại đất 1:..... Vị trí 2:..... Diện tích:.....m2

+ Loại đất 2:..... Vị trí 1:..... Diện tích:.....m2

+ Loại đất 2:..... Vị trí 2:..... Diện tích:.....m2

[41.8] Hệ số (nếu có):.....

[41.9] Nguồn gốc đất: (Đất được nhà nước giao, cho thuê; Đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng, cho...):

[41.10] Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

[42] Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng

[42.1] Nhà ở riêng lẻ:

[42.2] Loại 1:..... Cấp nhà ở…..Diện tích sàn xây dựng:……m2

[42.3] Loại 2:..... Cấp nhà ở…..Diện tích sàn xây dựng:……m2

[42.4] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):……đồng

[42.5] Nhà ở chung cư:

[42.6] Chủ dự án:..... [42.7] Địa chỉ dự án, công trình:…….

[42.8] Diện tích xây dựng:..... [42.9] Diện tích sàn xây dựng:…..…m2

[42.10] Diện tích sở hữu chung:…..m2 [42.11] Diện tích sở hữu riêng:……m2

[42.12] Kết cấu:..... [42.13] Số tầng nổi:..... [42.14] Số tầng hầm:……..

[42.15] Năm hoàn công:……

[42.16] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):……đồng

[42.17] Nguồn gốc nhà

Tự xây dựng ☐ [42.18] Năm hoàn thành (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):…..

Chuyển nhượng ☐ [42.19] Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà:.....

[42.20] Công trình xây dựng (trừ nhà ở)

[42.21] Chủ dự án:.....[42.22] Địa chỉ dự án, công trình…….

[42.23] Loại công trình:..... Hạng mục công trình……Cấp công trình……

[42.24] Diện tích xây dựng: ..... [42.25] Diện tích sàn xây dựng:…..…m2;

[42.26] Hệ số (nếu có):.....

[42.27] Đơn giá:.....

[42.28] Giá trị công trình thực tế chuyển giao (nếu có):……đồng

[43] Tài sản gắn liền với đất

[43.1] Loại tài sản gắn liền với đất:.....

[43.2] Giá trị tài sản gắn liền với đất thực tế chuyển giao (nếu có):……đồng

V. THU NHẬP TỪ CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN; TỪ NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG LÀ BẤT ĐỘNG SẢN

[44] Loại thu nhập

[44.1] Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản ☐

[44.2] Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng ☐

[45] Giá trị chuyển nhượng bất động sản và tài sản khác gắn liền với đất hoặc giá trị bất động sản nhận thừa kế, quà tặng:……..... đồng

[46] Thuế thu nhập cá nhân phát sinh đối với chuyển nhượng bất động sản ([46]=[45]x2%):.....đồng

[47] Thu nhập miễn thuế:..... đồng

[48] Thuế thu nhập cá nhân được miễn ([48] = [47] x 2%) ……..... đồng

[49] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với chuyển nhượng bất động sản:{[49]=([46]-[48])}: ……đồng

[50] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản: {[50]=([45]-[47]-10.000.000) x 10%}:……..…….....đồng

[51] Số thuế phải nộp, được miễn của chủ sở hữu (chỉ khai trong trường hợp có đồng sở hữu hoặc chủ sở hữu, đồng sở hữu được miễn thuế theo quy định):

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số thuế phải nộp	Số thuế được miễn	Lý do cá nhân được miễn với nhà ở, quyền sử dụng đất ở duy nhất	Lý do miễn khác
[51.1]	[51.2]	[51.3]	[51.4]	[51.5]	[51.6]	[51.7]	[51.8]
1						☐	
2						☐	
....						☐	

VII. HỒ SƠ KÈM THEO GỒM:

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

EaLy, ngày ..4.... tháng .5.. năm 2026

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Nguyễn Thị Xuân Mai

Vũ Trí Biên

Mẫu số: **01/LPTB**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày … tháng … năm …

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế:..... Ông Vũ Trí Biền.....

[05] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | | | |

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 024085004322

[07] Địa chỉ:...Thôn Tân An, xã Ea Ly.....

[08] Quận/huyện: ..... [09] Tỉnh/Thành phố: ....Đắk Lắk.....

[10] Điện thoại: …0389242850…… [11] Fax: ..... [12] Email: .....

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[14] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | | | |

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày .....

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất: .....

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): …5……; Tờ bản đồ số: …86……

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: …… Tòa nhà: ……..… Ngõ/Hẻm: …… ……

Đường/Phố:…… Thôn/xóm/ấp: …Thôn Tân An……

1.2.2. Phường/xã: …Ea Ly……

1.2.3. Quận/huyện.. ……

1.2.4. Tỉnh/thành phố …Đắk Lắk……..

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):…… ……

1.4. Mục đích sử dụng đất: .....Đất trồng cây hàng năm khác.....

1.5. Diện tích (m^2): ... 1304,8.....

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): Nhận chuyển nhượng

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:……
- Mã số thuế:……
- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): ……..
- Địa chỉ người giao QSDĐ: .....

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày ..... tháng ..... năm .....

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: ..... Loại nhà: .....Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m^2):..... Diện tích sở hữu riêng (m^2):.....

2.2. Diện tích nhà (m^2):

Diện tích xây dựng (m^2): .....

Diện tích sàn xây dựng (m^2): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- .....
- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

EaLy, ngày 28 tháng 08 năm 2025

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
hoặc
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Biển

Vũ Trí Biển

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Số / *No.:* **026187008246**

Họ và tên / *Full name:*

NGUYỄN THI XUÂN MAI

Ngày sinh / *Date of birth:* 05/11/1987

Giới tính / *Sex:* Nữ Quốc tịch / *Nationality:* Việt Nam

Quê quán / *Place of origin:*

Minh Quang, Tam Đảo, Vĩnh Phúc

Nơi thường trú / *Place of residence:* Thôn Tân An

EaBar, Sông Hinh, Phú Yên

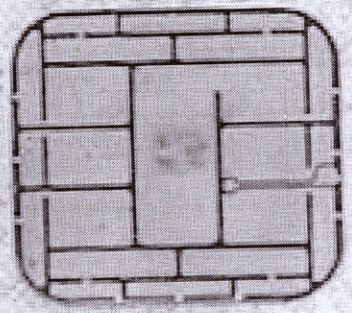
Có giá trị đến: 05/11/2027

Date of expiry

Đặc điểm nhân dạng / *Personal identification:*
Sẹo chấm C:3cm trên sau đầu lông mày trái

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 13/04/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER







Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

Phạm Công Nguyên

IDVNM187008246802618700824 6<<0
8711050F2711058VNM<<<<<<<<<<<<<0
NGUYEN<<THI<XUAN<MAI<<<<<<<<<<

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC

IDENTITY CARD



Số định danh cá nhân */Personal identification number:*

024085004322

Họ, chữ đệm và tên khai sinh */ Full name:*

VŨ TRÍ BIỀN

Ngày, tháng, năm sinh */ Date of birth:*

26/02/1985

Giới tính */ Sex:*

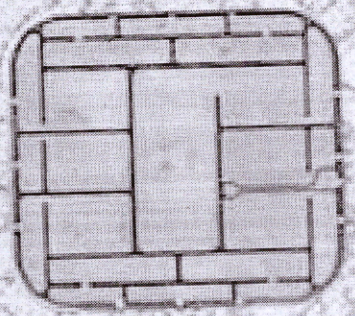
Nam

Quốc tịch */ Nationality:*

Việt Nam

Nơi cư trú / *Place of residence:* Thôn Tân An
EaBar, Sông Hinh, Phú Yên

Nơi đăng ký khai sinh / *Place of birth:*
Cẩm Lý, Lục Nam, Bắc Giang



Ngày, tháng, năm cấp / *Date of issue:*
14/03/2025

Ngày, tháng, năm hết hạn / *Date of expiry:*
26/02/2045

BỘ CÔNG AN/ *MINISTRY OF PUBLIC SECURITY*

IDVNM085004322202408500432 2<<2
8502267M4502269VNM<<<<<<<<<<<8
VU<<TRI<BIEN<<<<<<<<<<<<<<<<<